

HTCSPT

UBND THỊ XÃ THUẬN AN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 42/KH-PGDĐT

Thuận An, ngày 08 tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo năm 2018

Căn cứ Kế hoạch số 1249/KH-SGDĐT ngày 20/7/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Kế hoạch số 904/KH-SGDĐT ngày 23/5/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Thuận An xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo năm 2018 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

– Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống văn hóa lịch sử, pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống, thể chất, kiến thức quốc phòng, an ninh, hướng nghiệp, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

– Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của ngành GDĐT.

– Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Giáo dục mầm non:

– Có ít nhất 31% trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, 92% trẻ trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục bán trú tại các cơ sở giáo dục mầm non.

– Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi trong các cơ sở giáo dục mầm non giảm dưới 7%; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì và tình trạng phát triển bình thường đạt ít nhất 80% trở lên.

– 100% nhóm/lớp trong các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

– 100% xã, phường, thị trấn có trường mầm non công lập.

– 100% xã, phường, thị trấn; huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn quốc gia phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi.

– 80% trường mầm non công lập đạt chuẩn quốc gia.

2.2. Cấp tiểu học:

– 100% trẻ 6 -10 tuổi được học tiểu học.

– 100% trẻ trong địa bàn hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi.

– 100% trường tiểu học dạy Tiếng Anh từ lớp 1.

– Trên 75% trường tiểu học được lầu hóa.



- 50% học sinh được học 2 buổi/ngày. (Do số lượng di dân đông dẫn đến việc giảm số lớp học 2 buổi/ngày để đáp ứng trường lớp cho học sinh trên địa bàn).
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 70% trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.
- 100% các xã, phường đạt chuẩn quốc gia về chống mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học.

2.3. Cấp trung học cơ sở:

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6.
- 100% trẻ 11 đến 14 tuổi đều học cấp THCS.
- Trên 90% xã, phường có trường THCS.
- 25% học sinh được học 2 buổi/ngày (trong đó bán trú là 5%).
- Trên 98% học sinh tốt nghiệp THCS.
- 70% trường THCS đạt chuẩn quốc gia.
- 100% các xã, phường đạt chuẩn quốc gia về phổ cập THCS.

2.4. Cấp trung học phổ thông và thường xuyên:

- 60% học sinh tốt nghiệp THCS được vào học lớp 10 công lập, số còn lại học TCCN, trung cấp nghề hoặc hệ GDTX.
- 90% học sinh 15 đến 17 tuổi đều học cấp trung học (trung học phổ thông, trung học nghề, trung cấp chuyên nghiệp hoặc giáo dục thường xuyên).
- Trên 45% học sinh được học 2 buổi/ngày.
- Trên 98% học sinh lớp 12 tốt nghiệp THPT, trong đó có 80% học sinh tốt nghiệp THPT đỗ vào các trường Đại học - Cao đẳng; nâng dần số lượng học sinh đạt giải Quốc gia các môn văn hoá hàng năm.
- 65% trường THPT đạt chuẩn quốc gia.
- 100% các xã, phường đạt chuẩn về phổ cập bậc trung học theo tiêu chuẩn của tỉnh.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với đổi mới giáo dục và đào tạo:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động của Thị ủy, Kế hoạch của UBND thị và Kế hoạch của ngành GDĐT trong toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.
- Đổi mới công tác thông tin và truyền thông để thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia đánh giá, giám sát và phản biện của toàn xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục.
- Nêu cao vai trò tiên phong, sự đi đầu đổi mới của cấp ủy trong trường học, Cấp ủy phải gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước, trước ngành GDĐT trước nhân dân về việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục - đào tạo ở đơn vị.
- Tổ chức có chất lượng các hoạt động của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Công đoàn và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của GDĐT theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực người học:

- Triển khai hiệu quả việc đổi mới nội dung chương trình giáo dục nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học; hài hòa các phẩm chất đức, trí, thể, mỹ; gắn kết việc dạy chữ, dạy người, theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi và trình độ.
- Tiếp tục đổi mới và chuẩn hóa nội dung giáo dục mầm non, chú trọng kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý, yêu cầu phát triển thể

lực và hình thành nhân cách.

– Thực hiện dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo điều kiện để học sinh tự cập nhật kiến thức, phát triển kỹ năng và phát triển năng lực cá nhân.

– Tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy và học tập thuận lợi thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

– Đảm bảo cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở có kiến thức và kỹ năng, đáp ứng yêu cầu phân luồng sau trung học cơ sở.

3. Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp dạy học, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục đảm bảo trung thực, khách quan:

– Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các kỳ thi, bảo đảm thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời đến giáo viên, học sinh và phụ huynh hiểu rõ hơn về mục đích, yêu cầu của các kỳ thi; tuyên truyền những điểm mới trong Quy chế thi trung học phổ thông.

– Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề thi, coi thi, chấm thi; nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

– Tích cực giáo dục học sinh có thái độ đúng đắn trong thi và kiểm tra; tiếp tục thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên định kỳ để từng bước nâng cao chất lượng dạy học; kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan, dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng, hướng dẫn học sinh tự đánh giá năng lực của mình.

– Tiếp tục triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; thực hiện đầy đủ các quy định theo văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tự đánh giá ở các cơ sở giáo dục.

4. Điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới giáo dục theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập:

– Khuyến khích xã hội hóa để đầu tư xây dựng và phát triển trường, lớp ở tất cả các bậc học. Tăng tỷ lệ trường ngoài công lập phát triển theo hướng chuẩn hoá, bền vững đối với giáo dục mầm non, giáo dục trung học.

– Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường.

– Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”.

5. Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo bảo đảm dân chủ thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, đào tạo; coi trọng quản lý chất lượng:

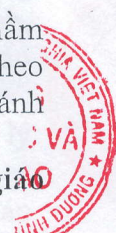
– Tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh tra giáo dục; chỉ đạo công tác tự kiểm tra của đơn vị trường học; kiểm tra, giám sát thực hiện việc công khai, quản lý thu – chi tại các đơn vị trường học, xử lý nghiêm các vi phạm.

– Quản lý chất lượng đầu ra; quản lý quá trình đào tạo và chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng.

– Đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả. Đảm bảo khen thưởng đúng đối tượng, chính xác và kịp thời.

6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

– Quản lý, sử dụng hiệu quả công chức, viên chức, nhân viên theo phân cấp quản lý. Thực hiện đúng quy định công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phân công, điều động, thuyên



chuyên công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện Đề án Đảm bảo nguồn nhân lực ngành Giáo dục và Đào tạo. Quan tâm chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch; công tác bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định của Bộ GDĐT.

- Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, phân loại, xếp loại công chức, viên chức. Mạnh dạn xử lý các trường hợp không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong quá trình công tác theo đúng quy định. Thực hiện tốt Đề án tinh giản biên chế được phê duyệt.

7. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội, đảm bảo nguồn kinh phí cho giáo dục, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư:

- Tham mưu với các ban ngành và chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường lớp theo quy hoạch, bổ sung và hoàn thiện hệ thống thiết bị dạy học, chú trọng thiết bị tiên tiến, hiện đại.

- Tiếp tục thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục, tạo mọi điều kiện thuận lợi hướng dẫn về thủ tục, khuyến khích đầu tư xây dựng các trường ngoài công lập (tu thực).

- Khuyến khích việc hình thành các quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài nhằm giúp học sinh nghèo, khuyết tật, dân tộc thiểu số có điều kiện vươn lên trong học tập.

8. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục đào tạo:

- Tăng cường đội ngũ giáo viên người nước ngoài tham gia giảng dạy tiếng Anh tại các đơn vị trường học; tiếp tục thực hiện giảng dạy ngoại ngữ 2: Tiếng Nhật.

- Triển khai việc bồi dưỡng kiến thức về hội nhập trong lĩnh vực GDĐT để cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nhận thức đầy đủ về cơ hội và thách thức, từ đó xác định nhiệm vụ trước xu thế phát triển đất nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các bộ phận chuyên môn của từng cấp học của Phòng GDĐT căn cứ Kế hoạch này theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của từng cấp học nhằm đạt được mục tiêu của kế hoạch.

Hiệu trưởng các đơn vị trường học trực thuộc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đúng theo nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo PGDĐT;
- Trường MN, TH, THCS;
- Lưu VT.

K/ TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Võ Anh Tuấn